

Số: 2140/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 30 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 834/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 về việc công bố thủ tục hành chính cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 86/TTr-SXD ngày 21/10/2024.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ *(Có Danh mục TTHC chi tiết kèm theo)*.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thay thế các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ: số 3512/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng, quy hoạch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; số 2712/QĐ-BXD ngày 22/10/2021 về công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Xây dựng và UBND cấp huyện tỉnh Phú Thọ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**DANH MỤC CHUẨN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC XÂY DỰNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2140/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

*TTHC: Thủ tục hành chính;  
DVC TT: Dịch vụ công trực tuyến;  
DV: Dịch vụ.*

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
<b>I LĨNH VỰC NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ</b>							
1	1.012888	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	7 ngày	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.phutho.gov.vn">https://dichvucong.phutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>	Không	Một phần	- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.
<b>II LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b>							
2	1.009999	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo	5 ngày	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Toàn trình	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p-hutho.gov.vn">https://dichvucong.p-hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bru chính công ích</b>	cấp tỉnh.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</li> <li>- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú</li> </ul>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							Thọ Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
3	1.009996	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p-hutho.gov.vn">https://dichvucong.p-hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Một phần	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định				UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; - Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
4	1.009998	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Tuyên	5 ngày	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập:	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Toàn trình	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		<a href="https://dichvucong.p-hutho.gov.vn">https://dichvucong.p-hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bruu chính công ích</b>			<p>ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu phí, lệ</li> </ul>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
5	1.009997	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.putho.gov.vn">https://dichvucong.putho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</li> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc</li> </ul>



TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							<p>quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</p> <p>- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</p> <p>- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>
6	1.009995	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p><b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p">https://dichvucong.p</a></p>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Một phần	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	sơ hợp lệ.	<a href="http://hutho.gov.vn">hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>			<p>quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết</li> </ul>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
7	1.009994	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p><b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.putho.gov.vn">https://dichvucong.putho.gov.vn</a></p> <p><b>3. DV Bru chính công ích</b></p>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</li> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 16/2021/QĐ-BXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số nội dung về</li> </ul>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
							<p>cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu một số loại phí và lệ phí; tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;</li> <li>- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</li> </ul>
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC</b>						
8	1.008455	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	15 ngày làm việc	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p><b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập:</p>	Không	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;</li> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</li> <li>- Luật số 35/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều</li> </ul>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
				<a href="https://dichvucong.p&lt;br/&gt;hutho.gov.vn">https://dichvucong.p hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>			của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.
9	1.003141	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	25 ngày làm việc	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p&lt;br/&gt;hutho.gov.vn">https://dichvucong.p hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>	Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án	Một phần	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số <u>37/2010/NĐ-CP</u> ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số <u>44/2015/NĐ-CP</u> ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
10	1.002662	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê	- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết (theo quy định của	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p&lt;br/&gt;hutho.gov.vn">https://dichvucong.p hutho.gov.vn</a>	Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định nhiệm vụ	Một phần	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/20109/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số <u>37/2010/NĐ-CP</u> ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		duyet của UBND cấp huyện	<p>Luật Quy hoạch đô thị và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP): 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của</p>	<b>3. DV Bru chính công ích</b>	đề án quy hoạch xây dựng		<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP): 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT</b>						
11	1.002693	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyên cây xanh	15 ngày làm việc	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện <b>2. Trực tuyến</b> Địa chỉ truy cập: <a href="https://dichvucong.p.hutho.gov.vn">https://dichvucong.p.hutho.gov.vn</a> <b>3. DV Bưu chính công ích</b>	Không	Toàn trình	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; - Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị; - Quyết định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ